

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2020/ DS-ST

Ngày 31 tháng 8 năm 2020

“ V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

2. Ông Nguyễn Hoàng Kha

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2020/TLST - DS ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 596/2020/QĐXXST - DS ngày 28/7/2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần V

Địa chỉ: Tòa nhà Capial Tower, số 109, đường Đ, phường N, quận K, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật : Ông Phạm Doãn S, chức vụ Tổng Giám đốc

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Lê Anh D, sinh năm 1987, chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng Thương mại cổ phần V chi nhánh tỉnh Cà Mau (theo văn bản ủy quyền ngày 15 tháng 6 năm 2020. (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Trần Thanh T, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm 5, phường X, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V và tại phiên tòa ông Huỳnh Lê Anh D đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 26/7/2016 ông Trần Thanh T có đề nghị vay vốn số tiền 200.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần V. Bên vay vốn đã ký hợp đồng tín dụng số 149316TC- CM/HĐTD LienVietPostBank ngày 28/7/2016 và khế ước nhận nợ số 149316TC- CM/KU - LienVietPostBank- 01 ngày 28/7/2016 với Ngân hàng TMCP V chi nhánh Cà Mau. Hai bên thống nhất việc Ngân hàng cho vay tiền theo nội dung thỏa thuận sau: Số tiền vay 200.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất vay trong hạn 12%/ năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Mục đích vay là tiêu dùng (mua sắm trang thiết bị gia đình, chi phí du lịch, chi phí học tập, chi phí khám chữa bệnh và các chi phí tiêu dùng hợp pháp khác), trả nợ lãi hàng tháng, gốc trả hàng tháng, biện pháp bảo đảm: không.

Quá trình thực hiện hợp đồng phía ông Trần Thanh T đã thanh toán được cho Ngân hàng tính đến ngày 30/7/2019 với tổng số tiền là 173.645.462 đồng (gồm tiền vốn và lãi), sau đó không thực hiện việc trả nợ vay theo hợp đồng, cho nên bên vay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ không thanh toán nợ, lãi đúng quy định. Ông Trần Thanh T đã nhận nợ theo khế ước nhận nợ. Tính đến ngày 28/8/2020 nợ gốc là 80.447.069 đồng, số tiền lãi trong hạn đến ngày 28/8/2020 là 9.849.806 đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 28/8/2020 là 4.821.261 đồng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu ông Trần Thanh T thanh toán dứt điểm khoản nợ cụ thể như sau:

Tổng số tiền nợ phải thanh toán tính đến ngày 28/8/2020 là 95.118.136 đồng (trong đó nợ gốc 80.447.069 đồng, nợ lãi trong hạn 9.849.806 đồng, lãi quá hạn 4.821.261 đồng) và lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo quy định trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Đối với bị đơn là ông Trần Thanh T Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản Thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp, kiểm tra chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập xét xử lần thứ 2 nhưng phía bị đơn vắng mặt không có lý do. Đồng thời, không gửi văn bản ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đối với Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Cà Mau, tại giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ của ông Trần Thanh T có ký xác nhận của Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Cà Mau, nhưng đây chỉ là văn bản xác nhận ông T có công tác tại Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Cà Mau, không có ký bảo lãnh. Xem xét về quyền lợi và nghĩa vụ thì Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Cà Mau, không có quyền lợi và nghĩa vụ, nên Tòa án không đưa vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V thuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo hợp đồng cấp tín dụng; bị đơn ông Trần Thanh T có nơi cư trú tại khóm 5, phường X, thành phố M, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Thanh T đã được Tòa án niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản thông báo mở phiên họp, kiểm tra chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập xét xử lần thứ 2 nhưng nay tại phiên tòa bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản có quy định lãi suất. Đối tượng tranh chấp là hợp đồng vay tài sản theo hợp đồng tín dụng số 149316TC- CM/HĐTD LienVietPostBank ngày 28/7/2016 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V ông Trần Thanh T, vay số tiền

200.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, mục đích vay để tiêu dùng. Xét hợp đồng vay nói trên giữa 02 bên hoàn toàn tự nguyện thực hiện đúng quy định về nội dung và hình thức của hợp đồng vay tài sản, nên hợp đồng có giá trị và hợp pháp. Trong quá trình vay ông Trần Thanh T đã thực hiện việc thanh toán nợ tính đến ngày 30/7/2019 cụ thể là thanh toán được tổng số tiền là 173.645.462. Từ ngày 30/7/2019 đến nay bị đơn không thanh toán nợ cho ngân hàng, tính đến ngày 28/8/2020 còn nợ lại tiền gốc là 80.447.069 đồng. Do đó, phía bị đơn đã vi phạm cam kết trả vốn và lãi. Nên phía Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu bị đơn phải trả tổng số tiền còn nợ lại theo hợp đồng tín dụng đã ký kết và khế ước nhận nợ tính đến ngày (28/8/2020) tổng cộng là 95.118.136 đồng (trong đó nợ gốc 80.447.069 đồng, nợ lãi trong hạn 9.849.806 đồng, lãi quá hạn 4.821.261 đồng) và lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo quy định trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Xét thấy, yêu cầu trả nợ của phía nguyên đơn phù hợp với hợp đồng vay và khế ước nhận nợ mà bị đơn đã ký kết, đồng thời trong suốt quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn không đến Tòa án cũng không có văn bản hay lời khai gì thể hiện quan điểm của bị đơn về các khoản nợ vay và các khoản nợ đã thanh toán cho ngân hàng. Cho nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn ông Trần Thanh T phải thanh toán cho nguyên đơn khoản nợ vay chưa thanh toán và tiền lãi tính đến ngày 28/8/2020 tổng cộng số tiền 95.118.136 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn ông Trần Thanh T phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định, Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Việt Nam phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; các Điều 143, 207, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Buộc ông Trần Thanh T thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền nợ vay tính đến ngày 28/8/2020 tổng cộng là: 95.118.136 đồng (trong đó nợ gốc 80.447.069 đồng, nợ lãi trong hạn 9.849.806 đồng, lãi quá hạn 4.821.261 đồng) và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ vay.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 28/8/2020, ông T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà ông T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Thanh T phải chịu 4.756.000 đồng (*chưa nộp*). Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải nộp án phí, vào ngày 16/6/2020 Ngân hàng đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 2.300.000 đồng, tại lai thu số 0001998 được nhận lại khi án có hiệu lực.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu Toà án Tp Cà Mau.

Phạm Kim Cương